|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT LẠNG GIANG **TRƯỜNG THTT VÔI SỐ 1** -------------------- *(Đề thi có 3 trang)* | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1 NĂM HỌC 2021 - 2022 MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ** *Thời gian làm bài: 35 PHÚT (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | Lớp: ............. | **Mã đề 403** |

**Câu 1.** *Để đẩy lùi “*giặc dốt*” nhân dân ta đã phải làm gì?*

**A.** Mở lớp bình dân học vụ, mở thêm trường cho trẻ em.

**B.** Đưa người ra nước ngoài để học tập.

**C.** Mời thầy về dạy riêng cho con.

**D.** Mời chuyên gia nước ngoài về giảng dạy.

**Câu 2.** *Ngày quốc khánh của nước Việt Nam là?*

**A.** 23 – 8 **B.** 19 – 8 **C.** 2 – 9 **D.** 12 – 9

**Câu 3.** *Thực dân Pháp bắt đầu xâm lược nước ta vào năm nào?*

**A.** 1862 **B.** 1890 **C.** 1859 **D.** 1858

**Câu 4.** Loài cây được trồng nhiều nhất ở nước ta là:

**A.** Cà phê. **B.** Cao su. **C.** Lúa gạo. **D.** Chè.

**Câu 5.** *Ai là người được nhân dân tôn làm “*Bình Tây Đại Nguyên Soái*”?*

**A.** Trương Định. **B.** Phan Bội Châu

**C.** Nguyễn Trung Trực. **D.** Phan Tuấn Phát.

**Câu 6.** *Nước ta có những điều kiện nào để phát triển ngành thuỷ sản?*

**A.** Đường bờ biển rộng, nhiều ngư trường nuôi trồng thủy, hải sản.

**B.** Có rất nhiều sông ngòi, kênh rạch.

**C.** Vùng biển rộng, mạng lưới sông ngòi dày đặc. Người dân có nhiều kinh nghiệm, nhu cầu càng ngày càng tăng.

**D.** Người dân ưa chuộng thủy hải sản trong bữa ăn.

**Câu 7.** Tỉnh có nhiều than nhất là:

**A.** Quảng Ninh. **B.** Cao Bằng. **C.** Lào Cai. **D.** Thái Nguyên.

**Câu 8.** Nội dung của Chiếu Cần vương là:

**A.** Nhường 3 tỉnh miền Đông Nam Kì cho Pháp.

**B.** Kêu gọi nhân dân cả nước đứng lên giúp vua cứu nước.

**C.** Kêu gọi quan lại trong triều đình đi đánh giặc.

**D.** Chấp nhận kí hòa ước với Pháp.

**Câu 9.** *Ý nghĩa lịch sử của “*Tuyên ngôn Độc lập*”?*

**A.** Khẳng định quyền độc lập – tự do của dân tộc.

**B.** Khẳng định Chủ tịch Hồ Chí Minh là người chủ tịch nước đầu tiên của nước ta.

**C.** Khai sinh nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà.

**D.** Chấm dứt triều đại phong kiến nhà Nguyễn.

**Câu 10. Những thay đổi kinh tế đã tạo ra giai cấp, tầng lớp mới nào trong xã hội?**

**A.** Địa chủ.

**B.** Quan lại phong kiến.

**C.** Công nhân, chủ xưởng, nhà buôn, viên chức, trí thức...

**D.** Nông dân.

**Câu 11.** Tuyến đường ô tô dài nhất nước ta là:

**A.** Đường Hồ Chí Minh **B.** Đường 295

**C.** Đường 5 **D.** Quốc lộ 1A

**Câu 12.** *Triều đình nhà Nguyễn đã ký hiệp ước gì với thực dân Pháp?*

**A.** Nhường ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ cho thực dân Pháp.

**B.** Nhường ba tỉnh miền Đông Nam Bộ cho thực dân Pháp.

**C.** Nhường ba tỉnh miền Đông Bắc Kỳ cho thực dân Pháp.

**D.** Nhường ba tỉnh miền Tây Nam Bộ cho thực dân Pháp.

**Câu 13.** *Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời vào năm nào?*

**A.** 1929 **B.** 1930 **C.** 1932 **D.** 1931

**Câu 14.** Đặc điểm của khí hậu của nước ta là:

**A.** Nhiệt độ cao quanh năm **B.** Nhiệt độ thấp quanh năm

**C.** Khí hậu ôn đới, mát mẻ **D.** Khí hậu nhiệt đới gió mùa

**Câu 15.** *Ranh giới giữa khí hậu miền Bắc và miền Nam là dãy núi nào?*

**A.** Đông Triều. **B.** Hoàng Liên Sơn.

**C.** Trường Sơn. **D.** Bạch Mã.

**Câu 16.** Những vùng núi cao thường

**A.** lạnh quanh năm **B.** lạnh

**C.** mát mẻ quanh năm **D.** mát mẻ

**Câu 17. Tại sao sống trong điều kiện khó khăn thiếu thốn ở Nhật, nhóm thanh niên Việt Nam vẫn hăng say học tập?**

**A.** Vì mong muốn học tập xong để trở về cứu nước.

**B.** Vì mong muốn học tập xong để mau chóng sang Pháp làm việc

**C.** Vì mong muốn học tập xong để trở về nước phục vụ cho chính quyền thực dân.

**D.** Vì mong muốn xin được một công việc ổn định tại Nhật.

**Câu 18.** Sông miền Trung thường

**A.** dốc **B.** ngắn **C.** nhỏ **D.** nhỏ, ngắn, dốc

**Câu 19.** Diện tích đồng bằng trên phần đất liền nước ta

**A.** 3/4 **B.** 3/5 **C.** 1/4 **D.** 2/4

**Câu 20.** Các ngành công nghiệp nước ta phân bố tập trung ở:

**A.** Vùng núi và trung du. **B.** Vùng núi và cao nguyên.

**C.** Đồng bằng và ven biển. **D.** Đảo và quần đảo.

**Câu 21.** Bắc Giang có làng nghề truyền thống nào?

**A.** Gốm Bát Tràng. **B.** Đá mỹ nghệ Non Nước.

**C.** Tranh Đông Hồ. **D.** Bánh đa Kế.

**Câu 22.** *Phong trào Đông du thất bại, vì sao?*

**A.** Vì đường đi từ Việt Nam sang Nhật quá xa.

**B.** Vì cuộc sống của các thanh niên Việt Nam yêu nước sang Nhật du học rất khó khăn.

**C.** Vì thực dân Pháp câu kết với Nhật chống phá phong trào Đông du.

**D.** Vì tiếng Nhật quá khó học.

**Câu 23.** Phần đất liền của nước ta giáp với các nước:

**A.** Lào, Trung Quốc, Cam – pu – chia.

**B.** Trung Quốc, Thái Lan, Cam – pu – chia.

**C.** Trung Quốc, Lào, Thái Lan.

**D.** Lào, Thái Lan, Cam – pu – chia.

**Câu 24.** Vùng biển nước ta có hai quần đảo là

**A.** Hoàng Sa và Cát Bà **B.** Hoàng Sa và Trường Sa

**C.** Trường Sa và Côn Đảo **D.** Trường Sa và Phú Quốc

**Câu 25.** Ở nước ta nước sông dâng cao vào mùa nào?

**A.** mùa xuân **B.** mùa thu **C.** mùa khô **D.** mùa mưa

**Câu 26.** *Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước vào năm nào, từ đâu?*

**A.** 1914, tại Huế. **B.** 1913, tại nhà anh Lê.

**C.** 1912, tại ga Sài Gòn. **D.** 1911, tại cảng Nhà Rồng.

**Câu 27. Vua Tự Đức khi nghe đề nghị canh tân của Nguyễn Trường Tộ đã:**

**A.** Đồng ý và cho thực hiện ngay.

**B.** Cho bắt Nguyễn Trường Tộ vào ngục, bởi ông có tư tưởng thân Pháp.

**C.** Có thực hiện nhưng không triệt để.

**D.** Không nghe theo, vì cho rằng những phương pháp cũ cũng đủ để điều khiển đất nước.

**Câu 28.** Số dân tộc trên đất nước ta là:

**A.** 52 **B.** 53 **C.** 54 **D.** 55

**Câu 29.** Nguyễn Trường Tộ được người đời sau kính trọng là bởi:

**A.** Ông giải quyết được nhiều công ăn việc làm cho nhân dân.

**B.** Ông có công trong việc khai phá, mở rộng bờ cõi.

**C.** Ông lập được nhiều chiến công trong việc đánh Pháp.

**D.** Ông là người biết nhìn xa trông rộng, có lòng yêu nước nồng nàn với mong muốn tha thiết canh tân đất nước.

**Câu 30.** *Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập vào ngày, tháng, năm nào?*

**A.** 9 – 2 - 1980 **B.** 9 – 5 - 1945 **C.** 2 – 9 – 1950 **D.** 2 – 9 – 1945

***------ HẾT ------***